TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẮC QUANG** **TỈNH HÀ GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 17/2022/QĐST-HNGĐ	*Bắc Quang, ngày 27 tháng 4 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 24/2022/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 3 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị Triệu Thị B *(Tên gọi khác: Triệu Thúy Th)*, sinh năm 1977; dân tộc: Dao;

Bị đơn: Anh Lý Chiềm Q, sinh năm: 1972; Dân tộc: Dao;

Cùng nơi cư trú: xóm 1, thôn T, thị trấn V, huyện B, tỉnh Hà Giang;

Căn cứ vào các Điều 147, 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 9 và khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, 57 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 4 năm 2022,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 4 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Triệu Thị B *(Tên gọi khác: Triệu Thúy Th)* và anh Lý Chiềm Q.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Triệu Thị B và anh Lý Chiềm Q tự nguyện thuận tình ly hôn.

Về việc nuôi con: vợ chồng có 01 con là Triệu Hòa N, sinh ngày 08/7/1999, nay đã đủ 18 tuổi nên các đương sự không yêu cầu Tòa án đề cập giải quyết.

Về chia tài sản và công nợ chung: các đương sự không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về án phí: Chị Triệu Thị B tự nguyện chịu toàn bộ 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm ly hôn được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 *(Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai số: 0003111 ngày 29/3/2022, của Chi cục thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Hà Giang; Trả lại cho chị Triệu Thị B số tiền án phí còn lại là 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng).* Anh Lý Chiềm Q không phải chịu án phí.

Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện Bắc Quang;
- UBND thị trấn V, huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- Lưu: HSVA.

THẨM PHÁN

Đỗ Hải Hà